

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2021/DS-ST**
Ngày 01-4-2021
v/v: Tranh chấp về yêu cầu bồi
thường sức khỏe

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kiều Hương;
2. Bà Nguyễn Thị Bình;

-Thư ký phiên tòa: Ông Tô Văn Liên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức
Linh, tỉnh Bình Thuận.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham
gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thanh Tốt- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đức
Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 289/2020/TLST- DS, ngày
30/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐST-DS ngày
01/3/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2021/QĐST-DS, ngày 24/3/2021; giữa
các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Phạm Văn S, sinh năm 1948

Địa chỉ: Thôn Z, xã NC, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Đặng Văn M, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm
1983.

Địa chỉ: Thôn X, xã NC, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt ông M, vắng mặt bà H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 28/12/2020, cùng các tài liệu, chứng cứ, quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn ông Phạm Văn S trình bày: Khoảng 16 giờ ngày 8/6/2020, ông Phạm Văn S và vợ là bà Bùi Thị Đ1 ra ruộng để ngăn bờ ao là ranh giới giữa đất của ông S với đất của ông Đặng Văn M, thì phát sinh mâu thuẫn dẫn đến cãi vã giữa vợ ông S với ông M. Trong lúc ông S đang chôn cột mốc ở phần giữa bờ ao (02 đầu bờ đã được cán bộ thôn giải quyết và hai bên đã thống nhất cắm mốc bằng 02 trụ bê tông), thì ông M nói với ông S rằng: Ông mà chôn không đúng thì tôi nhổ vứt đi. Ông S nói lại: Tao chỉ chôn đúng thôi. Khi ông S đang chôn cọc ranh, thì ông M xông tới dùng tay đánh ông S. Ông S vứt con dao đang cầm ra phía sau. Ông M đánh vào mặt, vào đầu; vợ ông M là bà Nguyễn Thị H đánh vào mông ông S (ông S không nhìn thấy vợ ông M đánh, mà chỉ cảm giác là bị vợ ông M đánh). Sau đó Trưởng thôn đến giải quyết. Đến khoảng 17 giờ ông S được các con đưa đến bệnh Viện Đa khoa khu vực Nam Bình Thuận điều trị. Ông S điều trị ở bệnh viện trong 8 ngày. Ông S yêu cầu vợ chồng ông M, bà H phải bồi thường số tiền 21.000.000 đồng, gồm những khoản như sau:

- Tiền mất thu nhập trong 8 ngày nằm viện là 2.400.000 đồng;
- Tiền công người nuôi trong 8 ngày là 2.400.000 đồng;
- Tiền thuốc 2.108.000 đồng. Tại phiên tòa ông S yêu cầu khoản tiền này là 10.000.000 đồng;
- Tiền xe đi giám định pháp y 200.000 đồng;
- Tiền khám mắt 300.000 đồng;
- Tiền bồi thường về tổn thất tinh thần là 6.600.000 đồng;
- Tiền xâm phạm sức khỏe người già là 7.000.000 đồng.

Chứng cứ do ông S đưa ra để làm căn cứ bồi thường: 01 giấy ra viện, 01 bảng kê chi phí điều trị nội trú (gồm 02 tờ giấy khổ A4) của Bệnh viện Đa khoa khu vực Nam Bình Thuận., 01 Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm số 375 của Cơ quan Điều tra Công an huyện Đức Linh.

-Trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn ông Đặng Văn M trình bày: Hôm ngày 8/6/2020, ông M có ra ruộng giáp với ruộng ông S xịt thuốc. Do mang bình xịt thuốc, nên ông M có bám vào cọc ranh mốc giữa ruộng của ông S và ông M để bước lên bờ, ông S nhìn thấy và cho rằng ông M lay cọc. Đến chiều ông M ra lại ruộng, thì thấy ông S đang chôn cọc ranh mốc ở giữa bờ ranh ruộng của hai bên. Ông M nói với ông S: Ông chôn cho đúng, chứ chôn sai tôi nhỏ vứt đấy. Nghe vậy bà vợ của ông S dùng nhiều lời lẽ cay, độc chửi bới ông M rất nhiều, làm ông M bức xúc và chửi lại vợ ông S. Lúc này ông S giơ con dao lên và nói: Tao chém chết mày, nãy giờ tao nhin mày nhiều. Thấy vậy, ông M quơ tay trúng vào ông S, không biết trúng vào đâu, nhưng làm cho ông S bị ngã. Sau đó ông M bỏ đi lên bờ. Riêng vợ ông M là bà H không tham gia đánh ông S, vì bà H đang mang bầu khoảng 6 tháng rưỡi. Nay ông S yêu cầu bồi thường, ông M không đồng ý. Vì ông S giơ dao đòi chém ông M, nên ông M vung tay để gạt ông S là hành vi tự vệ, nên trúng vào mặt ông S và làm ông S ngã. Xét vì tình làng nghĩa xóm, ông M sẽ bồi thường cho ông S số tiền thuốc điều trị, còn các khoản khác ông M không đồng ý.

Qua nghiên cứu các lời khai của ông S, ông M và những người chứng kiến sự việc xảy ra tại ruộng của ông M và ông S vào ngày 8/6/2020, do Cơ quan Điều tra Công an huyện Đức Linh cung cấp, thể hiện: Ngày 8/6/2020 ông S và ông M có cãi vã và dẫn đến hai bên xô xát với nhau, khi xô xát thì có 01 người té xuống; có 01 người phụ nữ đi đến đánh một trong 02 người; có nhìn thấy ông S bị thương ở vùng mặt.

-Những tình tiết trong vụ án các đương sự khai thống nhất: Vào chiều ngày 8/6/2020 tại bờ ruộng- ranh giới đất ruộng giữa ông S và ông M, có xảy ra cãi vã giữa vợ chồng ông S và ông M.

-Những tình tiết các đương sự không thống nhất: Ông S cho rằng vợ chồng ông M đánh ông S, làm ông S bị thương phải đi bệnh viện điều trị. Ông M cho rằng do ông S giơ dao đòi chém ông M, nên ông M dùng tay gạt làm cho ông S té ngã, còn vợ ông M không tham gia đánh ông S.

-Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Phản thủ tục: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định của pháp luật khi tiến hành tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn tuân thủ đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, vì theo chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: do cãi vã với nhau về ranh đất nên ông S và ông M xảy ra đánh nhau, ông M đánh ông S gây tổn hại về sức khỏe là 1,5%. Ông S yêu cầu bồi thường là có cơ sở. Tuy nhiên chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của ông S; buộc ông M và bà H phải bồi thường cho ông S số tiền là 9.808.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về phần thủ tục: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Nguyễn Thị H vắng mặt không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, đây là quan hệ tranh chấp về bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

[3] Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận: Bởi trong ngày 8/6/2020 giữa ông S và ông M có xảy ra tranh chấp về việc ông S chôn

cọc ranh mốc giữa đất của hai gia đình, nên có xảy ra xô xát lẫn nhau. Theo kết quả điều tra, quá trình tố tụng, khẳng định thương tích trên người ông S là do ông M gây ra. Bởi theo 01 số người chứng kiến sự việc hôm đó đều nhìn thấy 02 người đàn ông đánh nhau bằng tay, 01 người bị té ngã, có nhân chứng chạy lại thì nhìn thấy ông S bị thương ở vùng mặt. Còn theo Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm số 375 của Cơ quan Điều tra Công an huyện Đức Linh, thể hiện thương tích của ông S: Mắt trái sưng bầm tím, xuất huyết kết mạc, trầy xước da vùng mũi, vùng cằm sau tai trái có khối sưng bầm, móng trái sưng đỏ nhẹ. Theo kết luận giám định, thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông S là 1,5%. Do đó cần buộc ông M phải có trách nhiệm bồi thường cho ông S, theo quy định tại Khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586 Bộ luật Dân sự là phù hợp.

[3.1] Các khoản yêu cầu bồi thường của ông S gồm: Tiền mất thu nhập trong 8 ngày nằm viện là 2.400.000 đồng; tiền công người nuôi trong 8 ngày là 2.400.000 đồng; tiền thuốc 2.108.000 đồng; tiền xe đi giám định pháp y 200.000 đồng; tiền khám mắt 300.000 đồng; tiền bồi thường về tổn thất tinh thần là 6.600.000 đồng; tiền xâm phạm sức khỏe người già là 7.000.000 đồng. Tổng cộng là 21.000.000 đồng.

[3.2] Xét thấy những khoản ông S yêu cầu chưa phù hợp thực tế và tương xứng với thương tích của ông S do ông M gây ra, nên cần phải điều chỉnh cho phù hợp với Điều 590 Bộ luật Dân sự. Về chi phí điều trị theo chứng từ của bệnh viện 2.108.000 đồng, tiền xe đi giám định 200.000 đồng, tiền khám mắt 300.000 đồng là phù hợp nên chấp nhận. Còn tại phiên tòa ông S yêu cầu tiền chi phí điều trị 10.000.000 đồng là không có chứng cứ, nên không chấp nhận. Đối với tiền mất thu nhập trong 8 ngày nằm viện, thì căn cứ lời khai của ông S tại bút lục số 31 và tại phiên tòa, thì thu nhập của gia đình ông S gồm có 3 người, một năm trung bình 180.000.000 đồng; mỗi người trung bình là 60.000.000đồng/năm. Do vậy tiền mất thu nhập trong 8 ngày của ông S là: $(60.000.000 \text{ đồng} : 365 \text{ ngày}) \times 8 = 1.315.000 \text{ đồng}$. Tiền công người nuôi: trong thời gian điều trị tại bệnh viện, ông S vẫn tự đi

lại, tự chăm sóc bản thân được, nhưng chỉ hơi bị đau; cụ thể là ngày 9/6/2020 ông S vẫn đến Công an xã Nam Chính để làm việc được (bút lục 52). Do đó chỉ chấp nhận công người nuôi ông S bằng $\frac{1}{2}$ tiền mất thu nhập là: 1.315.000 đồng : 2 = 675.500 đồng. Về tổn thất tinh thần, do giữa hai bên cãi vã dẫn đến đánh nhau, chứ không phải ông M vô cớ đánh ông S, hơn nữa thương tích của ông S nhẹ, tinh thần không bị ảnh hưởng gì, vẫn tỉnh táo, bình thường, nên chấp nhận số tiền bồi thường tổn thất tinh thần bằng 01 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định là 1.490.000 đồng. Về tiền xâm phạm sức khỏe người già, ông S yêu cầu 7.000.000 đồng là không có căn cứ pháp luật, nên không chấp nhận. Tổng số tiền ông M phải bồi thường cho ông S là: 6.088.500 đồng.

[4] Do không xác định là bà Nguyễn Thị H có đánh ông S hay không. Hơn nữa không xác định được thương tích nào do bà H gây ra cho ông S, nên không buộc bà H phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho ông S.

[5] Về án phí: Ông M phải chịu án phí theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: cáo đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 357, 468, khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 6 Điều 26, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc ông Đặng Văn M phải bồi thường cho ông Phạm Văn S số tiền thiệt hại về sức khỏe là 6.088.500 đồng (sáu triệu không trăm tám mươi tám ngàn năm trăm đồng), gồm những khoản như sau: Về chi phí điều trị theo chứng từ của bệnh viện 2.108.000 đồng, tiền xe đi giám định 200.000 đồng, tiền khám mắt 300.000

đồng; tiền mất thu nhập trong 8 ngày nằm viện là 1.315.000 đồng; tiền công người nuôi ông S là 675.500 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 1.490.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đặng Văn M phải chịu 304.000 đồng án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án: 01/4/2021; các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-VKSND huyện;
-THADS huyện;
-Các đương sự;
-Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thái